

Số: 11/2022/QĐST-DS

C, ngày 04 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/3/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2022/TLST-DS ngày 13/01/2022 về “Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị M**; sinh năm: 1968. Địa chỉ: 349D đường C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Đại diện ủy quyền: ông **Đào Thanh N**; sinh năm: 1998. Địa chỉ: tổ 5, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 08/12/2021).

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**; sinh năm: 1972. Địa chỉ: 30A/4 Khu vực M, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Phùng Thanh H**; sinh năm: 1974. Địa chỉ: Số 9 đường T, Khu vực B, Phường B, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Lâm Thị M đối với số tiền ông Phùng Thanh H còn nợ của bà Lâm Thị M 71.000.000đ (Bảy mươi một triệu đồng); bà M và ông H tự thỏa thuận giải quyết.

2.2 Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả cho bà Lâm Thị M số tiền 254.700.000đ (Hai trăm năm mươi bốn triệu bảy trăm ngàn đồng); trong đó, nợ gốc: 165.000.00đ + lãi 89.700.000đ.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bà Nguyễn Thị Ngọc T còn phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3 Bà Lâm Thị M phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc T bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02334 ngày 11/11/2013 do bà Nguyễn Thị Ngọc T đứng tên, sau khi bà T thanh toán tất nợ cho bà M.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Ngọc T chịu 6.367.500đ (Sáu triệu ba trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm đồng) tiền án phí.

Nguyên đơn là bà Lâm Thị M được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.824.000đ theo biên lai số 008193 ngày 11/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ (để báo cáo);
- VKSND Q. C (để kiểm tra);
- Chi cục T.H.A DS Q. C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS – QĐ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thùy Trang